

THANH TRA CHÍNH PHỦ
CỤM THI ĐUA THANH TRA
CÁC TỈNH MIỀN TÂY
BẮC SÔNG HẬU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 431 /CTĐMTBSSH-VP

Trà Vinh, ngày 07 tháng 11 năm 2019

V/v đóng góp ý kiến nội
dung, phương pháp chấm
điểm thi đua năm 2019

Kính gửi: Thanh tra các tỉnh miền Tây Bắc Sông Hậu

Thực hiện Kế hoạch số 128/KH-TTTP ngày 29/01/2019 của Thanh tra Chính phủ về tổ chức triển khai phong trào thi đua năm 2019 và Kế hoạch số 11/KH-CTĐMTBSSH ngày 19/02/2019 của Cụm Thi đua Thanh tra các tỉnh miền Tây Bắc Sông Hậu về phát động phong trào thi đua năm 2019.

Để tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua năm 2019, Thanh tra tỉnh Trà Vinh (Cụm trưởng Cụm Thi đua Thanh tra các tỉnh miền Tây Bắc Sông Hậu năm 2019) xin ý kiến đóng góp của Thanh tra các tỉnh trong Cụm về nội dung, phương pháp chấm điểm thi đua năm 2019.

Đề nghị Thanh tra các tỉnh miền Tây Bắc Sông Hậu đóng góp ý kiến và gửi về Thanh tra tỉnh Trà Vinh chậm nhất đến ngày 08/11/2019 để tổng hợp và tổ chức thực hiện theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ TTra tỉnh;
- Lưu: VT. 



CỤM TRƯỞNG

CHÁNH THANH TRA TỈNH TRÀ VINH
Phạm Khải Trung

THANH TRA CHÍNH PHỦ
CỤM THI ĐUA THANH
TRA CÁC TỈNH MIỀN TÂY
BẮC SÔNG HẬU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Mã.../.../..., ngày *07* tháng *11* năm 2019

PHỤ LỤC
TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM THI ĐUA NĂM 2019

Số TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ	ĐIỂM
I	Tiêu chí 1: Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: 500 điểm + 100 điểm thưởng	
1	- Tổng số công việc được giao: - Số công việc đã hoàn thành : - Đạt tỷ lệ: Lưu ý: Đơn vị hoàn thành từ 90 - 100% kế hoạch được 500 điểm; từ 80 - 90% được 400 điểm; từ 60 - 70% được 300 điểm; từ 50 - 60% được 200 điểm. Đơn vị hoàn thành dưới 50% công việc được giao không tính điểm thi đua.	
2	Điểm thưởng - Hoàn thành 90 - 100% công việc đúng thời hạn: Thưởng 50 điểm. - Hoàn thành 80 - 90% công việc đúng thời hạn: Thưởng 30 điểm. Hoàn thành công việc được cấp trên đánh giá cao: Thưởng 50 điểm (ví dụ: xây dựng Luật, Nghị định được thông qua, đúng thời hạn; kết luận Thanh tra, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo... được Thủ tướng Chính phủ thống nhất ý kiến...)	
II	Tiêu chí 2: Công tác xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh: 150 điểm	
	- Có biện pháp tích cực giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc gương mẫu thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị: 30 điểm. - Làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, công chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, đạo đức tốt; giỏi nghiệp vụ chuyên môn; gương mẫu trong việc thực hiện tốt văn hóa Thanh tra, xây dựng nếp sống văn hoá công sở và trong sinh hoạt xã hội, tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động do cơ quan và các tổ chức đoàn thể phát động: 30 điểm. - Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức, nâng cao chất lượng bình xét, phân loại cán bộ, công chức theo quy định. Phát hiện và xử	

	lý kịp thời, nghiêm khắc đối với cán bộ, công chức vi phạm khuyết điểm: 30 điểm. - Nội bộ cơ quan đoàn kết, thống nhất, đơn vị đạt danh hiệu “Cơ quan văn hoá”, “Tập thể lao động xuất sắc”, tổ chức Đảng, đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh: 60 điểm (Nếu đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến: 40 điểm; đơn vị không đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến không tính điểm).	
III	Tiêu chí 3: Thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, xây dựng văn bản pháp luật, hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế làm việc của đơn vị, chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo: 150 điểm	
	- Có giải pháp tích cực trong việc thực hiện chủ trương cải cách hành chính, hoàn thành đạt chất lượng việc rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính của đơn vị theo chỉ tiêu qui định: 10 điểm. - Tích cực tham gia xây dựng các văn bản pháp luật của ngành Thanh tra cũng như của địa phương, bộ, ngành. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế làm việc của cơ quan (<i>Nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan; Quy định chức năng, nhiệm vụ và phân công nhiệm vụ cho tổ chức, cá nhân thuộc quyền; quy hoạch cán bộ; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế Đoàn Thanh tra...</i>): 10 điểm. - Có giải pháp, sáng kiến, biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành, công tác chuyên môn của đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của đơn vị: 10 điểm. - Có báo cáo tổng kết kinh nghiệm thực tiễn hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học hoặc đề án công tác được áp dụng có hiệu quả ở cơ quan, đơn vị: 10 điểm. - Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo qui định; nội dung báo cáo phải đảm bảo chính xác, kịp thời, phục vụ có hiệu quả công tác lãnh đạo, điều hành của Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương, của Thanh tra Chính phủ: 110 điểm. Trong đó: + Đơn vị thiếu báo cáo tổng kết không tính điểm; + Đơn vị thiếu hoặc chậm nộp báo cáo sơ kết, báo cáo quý, trừ: 60 điểm; + Đơn vị thiếu hoặc chậm nộp mỗi báo cáo tháng, trừ: 10 điểm;	
IV	Tiêu chí 4: Tổ chức, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt công tác Thi đua, khen thưởng theo quy định: 100 điểm	
	- Tổ chức thực hiện đạt kết quả Chỉ thị 34/CT-TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động phong trào thi đua yêu nước phấn đấu thực hiện thắng	

	lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Kế hoạch số 128/KH-TTCT ngày 29/01/2019 về việc phát động phong trào thi đua năm 2019: 60 điểm: + Tổ chức quán triệt các Chỉ thị của Đảng, của Thủ tướng Chính phủ và Tổng Thanh tra: 10 điểm. + Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai các hoạt động ở đơn vị với nội dung phong phú, có tác dụng thiết thực, hiệu quả: 10 điểm. + Phát động thi đua, đăng ký thi đua theo quy định: 10 điểm. + Triển khai tốt công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến ở đơn vị. Có cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến; tập thể, cá nhân là điển hình tiên tiến của đơn vị phải có thành tích thật sự xuất sắc tiêu biểu ở đơn vị, xứng đáng nêu gương để cho các đơn vị học tập, noi theo: 30 điểm. - Làm tốt công tác đôn đốc, kiểm tra công tác thi đua khen thưởng ở đơn vị; trong các cụm, khối thi đua: 10 điểm. - Sơ kết, tổng kết, bình xét thi đua, khen thưởng đúng quy định, đạt hiệu quả, chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định: 30 điểm. Lưu ý: Không xét thi đua đối với các trường hợp: - Tập thể, cá nhân không đăng ký thi đua; - Không xét tặng Cờ thi đua đối với đơn vị chấm điểm dưới 900. - Không xét tặng Bằng khen đối với đơn vị chấm điểm dưới 850. * Trừ điểm thi đua đối với các đơn vị sau: - Cụm, Khối thi đua thiếu Báo cáo sơ kết công tác thi đua 6 tháng đầu năm 2019: trừ 50 điểm với đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng; - Thiếu Báo cáo tổng kết công tác thi đua: trừ 50 điểm. - Không có Kế hoạch công tác; phân công công tác cho công chức, viên chức: trừ 50 điểm.	
	Tổng số điểm thi đua	

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Tiêu chí 1: Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

1. Tổng số công việc được giao gồm:

- Theo Kế hoạch thanh tra được duyệt (Thanh tra hành chính, thanh tra trách nhiệm).
- Văn bản của Lãnh đạo (Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh) giao kiểm tra, xác minh, đề xuất giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.
- Công việc được giao trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng.

2. Số công việc đã hoàn thành: (công việc đang thực hiện còn trong hạn theo quy định được tính là hoàn thành)

- Cách tính tỷ lệ để chấm điểm

1. Tỷ lệ tổng các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, thanh tra diện rộng, (bao gồm các cuộc thanh tra trách nhiệm) hoàn thành/tổng số công việc được giao theo kế hoạch.

2. Tỷ lệ giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền, các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh, các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, các vụ việc tồn đọng được cơ quan thẩm quyền giao/ tổng số vụ việc được giao theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Tỷ lệ hoàn thành công tác phòng, chống tham nhũng/04 nhiệm vụ:

- Công tác Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh 2018.
- Chỉ thị số 10/CT-TTG, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ
- Kế hoạch về việc triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021*”.
- Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

Tính số công việc hoàn thành là trung bình cộng phần trăm 03 nội dung trên.
Căn cứ thang điểm của Thanh tra chính phủ để xác định điểm.

- Nếu đạt được từ 90 - 100 %: Đạt 500 điểm.
- Nếu đạt được từ 80 – dưới 90 %: Đạt 400 điểm.
- **Nếu đạt được từ 60 – dưới 80 %: Đạt 300 điểm.**
- Nếu đạt được từ 50 – dưới 60 %: Đạt 200 điểm.
- Nếu đạt dưới 50 %: Không tính điểm.

Riêng kết quả công tác thu hồi qua thanh tra được lấy làm cơ sở để xét đề nghị tặng Cờ thi đua đối với 02 đơn vị dẫn đầu có số điểm bằng nhau.



DANH MỤC TÀI LIỆU
PHỤ LỤC KIỂM TRA, CHẤM ĐIỂM THI ĐUA NĂM 2019 CỦA CỤM
THI ĐUA THANH TRA CÁC TỈNH MIỀN TÂY BẮC SÔNG HẬU

STT	DANH MỤC TÀI LIỆU
A	Tiêu chí 1: Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn
I	Lĩnh vực thanh tra kinh tế - xã hội:
1	Kế hoạch công tác thanh tra năm 2019.
2	Văn bản Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2019.
3	Hồ sơ tất cả các cuộc thanh tra gồm có:
4	<i>Quyết định thanh tra;</i>
	<i>Kế hoạch tiến hành thanh tra;</i>
	<i>Báo cáo kết quả thanh tra;</i>
	<i>Văn bản công bố Quyết định thanh tra, thông báo thời gian kết thúc thanh tra tại nơi được thanh tra (để căn cứ tính thời gian tiến hành thanh tra và báo cáo kết quả thanh tra)</i>
	<i>Kết luận thanh tra;</i>
	<i>Nhật ký Đoàn thanh tra.</i>
	<i>Văn bản tổ chức rút kinh nghiệm sau khi kết thúc cuộc thanh tra.</i>
5	Hồ sơ có liên quan công tác thu hồi
II	Lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo:
1	Kế hoạch công tác thanh tra trách nhiệm
2	Hồ sơ tất cả các cuộc thanh tra trách nhiệm (<i>như thành phần hồ sơ các cuộc thanh tra lĩnh vực kinh tế - xã hội</i>)
3	Hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo
III	Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng:
1	Kế hoạch công tác thanh tra Phòng chống tham nhũng
2	Hồ sơ tất cả các cuộc thanh tra Phòng chống tham nhũng (<i>như thành phần hồ sơ các cuộc thanh tra lĩnh vực kinh tế - xã hội</i>)
B	Tiêu chí 2: Công tác xây dựng cơ quan đơn vị trong sạch vững mạnh
1	Hồ sơ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ công chức năm 2019.
2	Hồ sơ bình xét, phân loại cán bộ, công chức năm 2018.
3	Giấy chứng nhận “cơ quan văn hóa”, “tập thể lao động xuất sắc” hoặc “tập thể lao động tiên tiến”, các tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh năm 2018.
C	Tiêu chí 3: Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, xây dựng văn bản pháp luật, hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế làm việc của đơn vị, chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo
1	Nội quy; Quy chế làm việc cơ quan; Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Thanh tra tỉnh
2	Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý của đơn vị.
3	Báo cáo tổng kết kinh nghiệm thực tiễn
D	Tiêu chí 4: Tổ chức, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định
1	Kế hoạch thi đua; phát động thi đua; đăng ký thi đua, khen thưởng.